TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN AN DƯƠNG** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2023/DS-ST
Ngày 31-7-2023
V/v tranh chấp Hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN DƯƠNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hồng Lý

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Bùi Thị Nhàn

Ông Phạm Văn Dung

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Trần Thị Minh Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Trương Thị Thanh Nhàn - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 44/2023/TLST-DS ngày 22 tháng 05 năm 2023 về việc tranh chấp Hợp đồng tín dụng, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2023/QĐXXST-DS ngày 29 tháng 06 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 26/2023/QĐST-DS ngày 19 tháng 7 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Công ty Tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Q; địa chỉ: 72 – 74 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường V, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Ph - Nhân viên Công ty Tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Q (Văn bản ủy quyền số 294/UQ-LM-JIVF ngày 28 tháng 6 năm 2023); có mặt.

- *Bị đơn:* Anh Lương Văn D ; địa chỉ: Thôn K, xã Q, huyện A, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 20 tháng 3 năm 2023 của nguyên đơn là Công ty Tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Q (sau đây gọi tắt là Công ty), bản tự khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Ngày 29 tháng 11 năm 2022, giữa Công ty và anh Lương Văn D đã ký hợp đồng tín dụng để mua xe máy. Số tiền vay là 32.421.500 đồng, lãi suất 29,76%/năm, theo tháng là 2,48%/ tháng, thời hạn vay 18 tháng, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất vay trong hạn, mức lãi suất không thay đổi. Số tiền gốc, lãi thanh toán mỗi kỳ là 2.266.915 đồng. Anh D đã nhận đủ tiền, sau đó anh D vi phạm nghĩa vụ thanh toán từ tháng 2 năm 2023 cho đến nay. Công ty đã nhiều lần yêu cầu trả nợ nhưng anh D vẫn không thực hiện theo hợp đồng. Công ty yêu cầu anh D phải trả Công ty tính đến hết ngày 31/7/2023 số tiền gốc là 29.492.619 đồng, nợ lãi trong hạn là 4.382.689 đồng, lãi quá hạn là 282.712 đồng, phí quản lý khoản vay đã qui định trong hợp đồng (là phí thu tiền hộ của bên thứ ba 12.000 đồng/tháng) là 72.000 đồng. Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất mà hai bên đã thỏa thuận trong Hợp đồng.

Bị đơn không có ý kiến gì, mặc dù đã được tống đạt các văn bản tố tụng hợp lệ.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và ý kiến về việc giải quyết vụ án. Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và nguyên đơn trong quá trình giải quyết vụ án đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự; bị đơn chưa tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Kiểm sát viên đề nghị Tòa án căn cứ vào các quy định của pháp luật chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn buộc bị đơn phải thanh toán trả cho nguyên đơn số tiền nợ gốc và tiền lãi chưa thanh toán theo mức lãi suất mà hai bên đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng. Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã được xem xét tại phiên toà, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bị đơn có địa chỉ ở xã Q, huyện A, thành phố Hải Phòng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Vì vậy, căn cứ vào các điều 26, 35, 39, 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự,

Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng có thẩm quyền giải quyết vụ án và Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn .

[2] Về yêu cầu của nguyên đơn:

Căn cứ vào hợp đồng đã được ký kết, bản cam kết trả nợ, bảng lịch trình trả nợ, sao kê quá trình trả nợ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã có đủ căn cứ xác định: Ngày 29 tháng 11 năm 2022, giữa Công ty và anh Lương Văn D đã ký hợp đồng tín dụng, số tiền vay là 32.421.500 đồng, lãi suất 29,76%/năm, theo tháng là 2,48%/tháng, thời hạn vay 18 tháng, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất vay trong hạn, mức lãi suất không thay đổi. Số tiền gốc, lãi thanh toán mỗi kỳ là 2.266.915 đồng. Anh D đã nhận đủ tiền, sau đó anh D vi phạm nghĩa vụ thanh toán từ tháng 2 năm 2023 cho đến nay. Công ty yêu cầu anh D phải trả Công ty tính đến hết ngày 31/7/2023: Số tiền gốc là 29.492.619 đồng, nợ lãi trong hạn là 4.382.689 đồng, lãi quá hạn là 282.712 đồng, phí quản lý khoản vay là 72.000 đồng. Anh D đã vi phạm hợp đồng và theo quy định tại các điều 1, 3, 4, 7 hợp đồng tín dụng đã ký kết; căn cứ vào Điều 463, Điều 466 Bộ luật Dân sự; Điều 91 và Điều 95 của Luật Các tổ chức tín dụng, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc anh D phải trả cho Công ty tính đến hết ngày 31/7/2023 số tiền gốc là 29.492.619 đồng, nợ lãi trong hạn là 4.382.689 đồng, lãi quá hạn là 282.712 đồng, phí quản lý khoản vay là 72.000 đồng. Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất mà hai bên đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng ngày 29 tháng 11 năm 2022.

[4] Về án phí: Bị đơn phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điều 26, 35, 39, 147, 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 463, 466 Bộ luật Dân sự; Điều 91, Điều 95 của Luật Các tổ chức tín dụng; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty Tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Q như sau: Anh Lương Văn D phải trả cho Công ty Tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Q tổng số tiền tính đến hết ngày 31 tháng 7 năm 2023 tổng cộng là: 34.230.020 (ba mươi tư triệu hai trăm ba mươi nghìn không trăm hai mươi) đồng, bao gồm số nợ gốc 29.492.619 đồng, nợ lãi trong hạn là

4.382.689 đồng, lãi quá hạn là 282.712 đồng, phí quản lý khoản vay là 72.000 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất mà hai bên đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng ngày 29 tháng 11 năm 2022.

3. Về án phí: Anh Lương Văn D phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 1.711.500 (một triệu bảy trăm mười một nghìn năm trăm) đồng.

Trả lại Công ty Tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Q số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 767.000 đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí đã nộp số 0005101 ngày 22 tháng 05 năm 2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện An Dương, thành phố Hải Phòng.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

5. Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7a và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND TP Hải Phòng;
- Chi cục THADS huyện An Dương;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Hồng Lý